

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUỶ NGUYÊN
THÀNH PHỐ H

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2019/HS-ST
Ngày 31-01-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUỶ NGUYÊN, THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Đức Cảnh

Ông Nguyễn Văn Đông

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Huyền - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuỷ Nguyên, thành phố H.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thuỷ Nguyên, thành phố H tham gia phiên toà: Bà Đào Thị Lan Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, thành phố H xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 05/2019/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Cao Đức H, sinh năm 1984 tại N. Nơi cư trú: Thôn 2, xã S, thị xã Q, tỉnh N; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Đức T, sinh năm 1946 và bà Vũ Thị L, sinh năm 1951; có vợ Hoàng Thị L, sinh năm 1986 và có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 24 tháng 11 năm 2018 đến ngày 03 tháng 12 năm 2018 chuyển tạm giam; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Quang L; vắng mặt.

2. Anh Lê Văn H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 23 tháng 11 năm 2018 tổ công tác Công an huyện T kết hợp với Trạm Cảnh sát giao thông Lưu Kiểm và Công an xã Tam Hưng làm nhiệm vụ tại tỉnh lộ 359 thuộc thôn 8, xã Tam Hưng, huyện T, thành phố H phát hiện bắt quả tang Cao Đức H có hành vi cất giấu trái phép pháo nổ. Vật chứng thu giữ gồm: 01 bao dứa bên trong chứa các vật hình trụ tròn, vỏ bằng giấy màu đỏ, mỗi đầu có gắn dây cháy chậm được liên kết với nhau thành 04 băng, mỗi băng dài 1,5m (nghỉ pháo nổ); thu tại túi áo Cao Đức H đang mặc 04 vật hình trụ tròn, đường kính 02 cm, cao 6,5m, vỏ bằng giấy màu đỏ, một đầu có gắn dây cháy chậm (nghỉ pháo nổ), 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 Prime màu vàng hồng, 01 xe mô tô biển kiểm soát 14F4-7194.

Tại bản kết luận giám định số 49/PC09(Đ6) ngày 26 tháng 11 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H kết luận: Các vật hình trụ tròn, vỏ bằng giấy màu đỏ được kết thành bốn băng gửi giám định có tổng khối lượng 7,0 kg là pháo nổ, khi đốt pháo nổ liên tiếp; 04 vật hình trụ tròn, vỏ bằng giấy màu đỏ, một đầu có gắn dây cháy chậm gửi giám định có tổng khối lượng 41,4gam, là pháo nổ.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T Cao Đức H khai: Khoảng 13 giờ ngày 23 tháng 11 năm 2018 Cao Đức H đang ở nhà thì nhận được điện thoại có số thuê bao 0936.082.999 của một người đàn ông tên Huy ở thành phố H hỏi mua 04 băng pháo nổ, Cao Đức H đồng ý bán và thỏa thuận với Huy giá 04 băng pháo nổ là 4.000.000 đồng, Huy đồng ý mua và bảo Cao Đức H mang 04 băng pháo nổ sang khu vực nhà máy nhiệt điện H thuộc xã T, huyện T, thành phố H để giao dịch mua bán. Sau khi thỏa thuận với Huy về việc mua bán pháo nổ, Cao Đức H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 14F4-7194 đến nhà Nguyễn Quang L, sinh năm 1983 ở thôn 11, xã S, thị xã Q, tỉnh N mua 04 băng pháo nổ với giá 1.400.000 đồng và được Nguyễn Quang L cho thêm 04 quả pháo nổ làm mẫu nhưng Cao Đức H chưa trả tiền cho Nguyễn Quang L. Sau khi mua được pháo nổ Cao Đức H để bao dứa chứa 04 băng pháo nổ vào vồng xe mô tô còn 04 quả pháo nổ Cao Đức H cất vào túi áo và điều khiển xe mô tô sang H để bán cho Huy. Khi Cao Đức H chở số pháo nổ trên đến khu vực thôn 8, xã Tam Hưng, huyện T, thành phố H thì bị Công an phát hiện bắt giữ.

Tiến hành xác minh số thoại 0936082999 xác định chủ thuê bao là Lê Văn H, sinh năm 1990 ở thôn 6, xã T, huyện T, thành phố H. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T Lê Văn H khai: Lê Văn H có quan hệ quen biết với Cao Đức H do trước đó Huy thường mua thuốc nam, củ sâm của Cao Đức H để ngâm rượu. Trưa ngày 23 tháng 11 năm 2018 Lê Văn Huy có gọi điện thoại cho Cao Đức H để hỏi mua củ sâm. Lê Văn H không thừa nhận việc mua bán pháo nổ với Cao Đức H.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T Nguyễn Quang L khai: Nguyễn Quang L và Cao Đức H cùng là người xã S, thị xã Q, tỉnh N. Cao Đức H thường xuyên đến nhà Nguyễn Quang L để bán gỗ và cắt xẻ gỗ thuê cho Nguyễn Quang L. Ngày 23 tháng 11 năm 2018 Nguyễn Quang L và Cao Đức H có liên lạc qua điện thoại với nhau để trao đổi việc mua bán, cắt xẻ gỗ. Nguyễn Quang L không thừa nhận việc bán pháo nổ cho Cao Đức H.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Cao Đức H và Nguyễn Quang Lập, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không thu giữ gì.

Bản cáo trạng số 07/CT-VKSTN ngày 18 tháng 01 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố H đã truy tố bị cáo Cao Đức H về tội Buôn bán hàng cấm theo điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Cao Đức H khai: Bị cáo Cao Đức H thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố H. Viện kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố H đã truy tố bị cáo về tội Buôn bán hàng cấm theo điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự là đúng nhưng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng mức hình phạt 01 năm tù.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố H trình bày luận tội đối với bị cáo Cao Đức H, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị kết tội bị cáo Cao Đức H theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Cao Đức H từ 18 tháng đến 24 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 24 tháng 11 năm 2018). Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Cao Đức H. Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 bao dứa, 01 hộp giấy niêm phong bên trong chứa 6,3201 kg pháo nổ còn lại sau giám định; tịch thu phát mại súng vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy J12 Prime màu vàng hồng đã qua sử dụng thu của Cao Đức H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện T và Kiểm sát viên thu thập đã thực hiện đúng về trình tự thủ tục, thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra Công an huyện T, Viện Kiểm sát nhân dân huyện T đã thu thập. Do đó các tài liệu, chứng cứ của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thu thập đều là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Cao Đức H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định số 49/PC09(Đ6) ngày 26 tháng 11 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Cao Đức H đã có hành vi mua 7,0414 kg pháo nổ với mục đích để bán cho người khác thì bị phát hiện bắt quả tang tại thôn 8, xã Tam Hưng,

huyện T, thành phố H vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 23 tháng 11 năm 2018. Do đó bị cáo Cao Đức H đã phạm tội Buôn bán hàng cấm quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố H truy tố và đề nghị kết tội bị cáo Cao Đức H về tội Buôn bán hàng cấm theo điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo và quyết định hình phạt:

Bị cáo Cao Đức H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo Cao Đức H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bố đẻ là ông Cao Đức Tiểu được tặng Huân chương kháng chiến hạng ba và đang được hưởng trợ cấp hàng tháng do hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Nhân thân bị cáo không có tiền án, tiền sự. Nhưng xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, thương mại được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội đặc biệt xảy ra trong dịp tết nguyên đán. Vì vậy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù với mức hình phạt trên khởi điểm của khung hình phạt nhưng dưới mức đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố H tại phiên tòa là đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 190 của Bộ luật Hình sự thì bị cáo Cao Đức H còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy bị cáo Cao Đức H không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Cao Đức H.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xác định 01 bao dứa là vật không có giá trị sử dụng, 01 hộp giấy niêm phong bên trong chứa 6,3201 kg pháo nổ còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J12 Prime màu vàng hồng đã qua sử dụng thu của Cao Đức H được xác định là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu phát mại sung vào ngân sách nhà nước.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Cao Đức H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Trong vụ án này Lê Văn Huy và Nguyễn Quang Lập đều không thừa nhận việc mua bán pháo nổ với Cao Đức H, tài liệu điều tra xác định ngoài lời khai của bị cáo Cao Đức H không còn tài liệu, chứng cứ nào khác; đối với xe mô tô

biển kiểm soát 14F4-7194 thu giữ của Cao Đức H, tài liệu điều tra chưa xác định được chủ sở hữu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tách ra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Cao Đức H 15 (mười lăm) tháng tù về tội Buôn bán hàng cấm. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 24 tháng 11 năm 2018).

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 của Bộ luật Hình sự :

Tịch thu tiêu hủy 01 hộp giấy niêm phong số 49KTPL/2018/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H bên trong chứa 6,3201 kg pháo nổ; 01 (một) bao dứa (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17 tháng 01 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuỷ Nguyên, thành phố H).

Tịch thu phát mại sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Samsung đã qua sử dụng (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17 tháng 01 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuỷ Nguyên, thành phố H).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Cao Đức H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP H;
- Viện kiểm sát nhân dân TP H;
- Trại tạm giam Công an TP H;
- PV 27 Công an thành phố H;
- Sở Tư pháp thành phố H;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện T;
- Cơ quan điều tra Công an huyện T;
- Cơ quan THAHS Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Ủy ban nhân dân cấp xã (nơi bị cáo cư trú);
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thu Hiền

